

Bản án số: 134/2026/DS-PT
Ngày 22-01-2026
V/v “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Mai.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cường;

Ông Phan Trí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Cơ sở 2 mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1304/2025/TLPT-DS ngày 20/11/2025 về việc “tranh chấp hợp đồng bảo hiểm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 75/2025/DS-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 7679/2025/QĐ-PT ngày 22/12/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 675/2026/QĐ-PT ngày 16/01/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ I, ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Bà Lê Thị L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

2. Ông Dương Văn N, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa). Có mặt.

Cùng địa chỉ liên hệ: số C quốc lộ A, khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Là những người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền ngày 02/01/2025).

2. *Bị đơn*: Tổng Công ty Cổ phần B; trụ sở: Số I, phố T, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội; địa chỉ chi nhánh B1: Số B, đường C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Xuân H, ông Hồ Đình Q, ông Nguyễn Văn M là người đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 254/GUQ-PTI ngày 26/5/2025). Cùng địa chỉ: Số I, phố T, phường D, quận C, Thành phố Hà Nội. Ông H, ông Q có mặt, ông M vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty Cổ phần D; địa chỉ: Lô C, đường H, Khu liên hợp, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn T do người đại diện hợp pháp là ông Dương Văn N trình bày*:

Ông Nguyễn Tuấn T là chủ sở hữu xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 61C-521.32 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 61 001153 do Công an huyện D cấp ngày 26/12/2022. Cụ thể: Ngày 22/12/2022, ông Nguyễn Tuấn T đến Công ty cổ phần D tại địa chỉ: Lô C, đường H, Khu liên hợp, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger nói trên. Tại đây, ông T được Công ty ô tô thành phố mới báo giá xe trọn gói hơn 700.000.000 đồng và được tặng gói dịch vụ đăng ký biển số để cấp giấy chứng nhận xe và tặng kèm 02 loại bảo hiểm xe trong đó gồm một loại bảo hiểm bắt buộc và một loại bảo hiểm được miễn phí sửa chữa thay thế phụ tùng khi xe bị hư hỏng và có giá trị một năm. Trường hợp xe ô tô bị hư hỏng hay tai nạn cứ đưa xe đến Công ty cổ phần D mới Bình Dương sửa chữa và sẽ được bên bảo hiểm chi trả hết, không phải mất tiền. Ông T đồng ý với gói bảo hiểm và thanh toán tiền cho Công ty. Khoảng một tuần sau, ông T được Công ty cổ phần D thông báo lên nhận bàn giao xe kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 61C-521.32, một giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô có màu xanh trắng, một giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự có màu vàng của Tổng Công ty Cổ phần B cấp.

Ngày 14/12/2023, ông Nguyễn Tuấn T điều khiển xe đến ngã ba chót đèn điều khiển giao thông giao nhau giữa tuyến đường 20/08 với tuyến đường nhựa đi Cầu Mới thuộc khu phố F, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương thì xảy ra tai nạn với xe biển kiểm soát 66C-028.78. Hậu quả làm 02 xe hư hỏng nặng. Cùng ngày, ông T có đến tại Công ty Cổ phần D để liên hệ thông báo sự kiện bảo hiểm thì được Công ty Cổ phần D giới thiệu qua làm việc với người đại diện Công ty D (trong cùng trụ sở của Công ty cổ phần D mới Bình Dương) thông báo về sự kiện bảo hiểm và đề nghị chi trả bảo hiểm bồi thường về vật chất xe bị hư hỏng

do tai nạn giao thông.

Tuy nhiên, Chi nhánh của Tổng Công ty Cổ phần B trả lời tại Công văn số 09A/PTI Bình Dương ngày 25/01/2024 về việc từ chối bồi thường tổn thất xe biển kiểm soát 61C-521.32, với lý do căn cứ vào mục 5, Điều 12 Quy tắc 370/2018/QĐ-PTI ngày 26/12/2012 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần D quy định những trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong đó có trường hợp “vượt đèn đỏ”.

Ông T khẳng định thời điểm mua xe thì ông được Công ty Cổ phần D tặng hai loại bảo hiểm trên của Tổng Công ty cổ phần B, ông T chỉ làm việc với Công ty Cổ phần D mới Bình Dương và nhận bàn giao hai giấy chứng nhận bảo hiểm từ Công ty Cổ phần D cùng thời điểm bàn giao xe, ngoài ra ông T không được tư vấn gì thêm hay biết bất kể thông tin sự kiện nào khác về việc mua bảo hiểm. Nhận thấy, những điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm Công ty D phải quy định rõ trong hợp đồng bảo hiểm, phải giải thích rõ ràng, đầy đủ và có bằng chứng xác nhận việc ông T đã được Công ty D giải thích đầy đủ và hiểu rõ nội dung này khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm. Tuy nhiên, khi ông T mua bảo hiểm của Công ty D thì chỉ được cấp duy nhất là Giấy chứng nhận bảo hiểm nói trên, ngoài ra Công ty cũng không ký Hợp đồng bảo hiểm bằng văn bản với ông T, ông T cũng không được giải thích bất kể thông tin, quy định nào về việc loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Công ty. Mặt khác Quy tắc 370/2018/QĐ-PTI ngày 26/12/2012 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần D cũng chỉ là những quy định đơn phương từ phía Công ty D đưa ra, không phải là quy định pháp luật. Khi mua bảo hiểm ông T cũng không được cho biết Quy tắc này và cũng không đồng ý nội dung trong quy tắc này do đó, Công ty không thể áp dụng Quy tắc này để từ chối giải quyết bồi thường bảo hiểm cho ông T.

Vì vậy, ông Nguyễn Tuấn T làm đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để yêu cầu Tổng Công ty cổ phần B chi trả toàn bộ tiền sửa chữa, thay thế phụ tùng xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 66C - 028.78 theo Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 23TN 230017574 do Công ty D cấp ngày 23/12/2022, số tiền bồi thường căn cứ vào Bảng báo giá sửa chữa ngày 02/01/2024 của Công ty Cổ phần D tạm tính là 237.324.652 đồng. Tuy nhiên, quá trình Tòa án giải quyết vụ án do Công ty D không phải là chủ thể có thẩm quyền giao kết hợp đồng bảo hiểm nên việc nguyên đơn khởi kiện là không đúng đối tượng khởi kiện nên nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện.

Nay, ông Nguyễn Tuấn T căn cứ giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 23TN 230017574 ngày 23/12/2022 tiếp tục khởi kiện Tổng Công ty Cổ phần B yêu cầu chi trả toàn bộ tiền sửa chữa, thay thế phụ tùng của xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger biển kiểm soát 66C-028.78, số tiền bồi thường theo Bảng báo giá sửa chữa ngày 02/01/2024 của Công ty Cổ phần D mới Bình Dương là 237.324.652 đồng.

** Bị đơn Tổng Công ty cổ phần B trình bày:*

Ngày 23/12/2022, Tổng Công ty cổ phần B (gọi tắt là P) cấp giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 22TN220109328 cho xe ô tô biển kiểm soát 61C-521.32, chủ xe là ông Nguyễn Tuấn T, với các thông tin như sau:

- + Thời hạn bảo hiểm: 14h00 ngày 23/12/2022 đến 14h00 ngày 23/12/2023
- + Số tiền bảo hiểm: 658.000.000 đồng.

Ngày 19/6/2023, P cấp đổi Giấy chứng nhận bảo hiểm số 23TN230017574 với các thông tin tương tự GCNBH 22TN220109328 (lý do: khách hàng làm mất giấy chứng nhận bảo hiểm).

Căn cứ theo Thông báo số 04/CHA-CSGT đề ngày 09/01/2024 của Công an huyện D ghi nhận: Vào hồi 12h00 ngày 14/12/2023, tại ngã ba chót đèn giao nhau giữa đường B với đường nhựa đi Cầu Mới (D - Tây Ninh) thuộc khu phố F, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải biển số 61C-521.32 do ông Nguyễn Tuấn T điều khiển đi từ hướng UBND xã T; khi đến địa điểm nói trên thì va chạm phần đầu xe ô tô tải biển số 66C-028.78 do ông Mai Hữu H1 điều khiển đi từ hướng UBND xã T, chuyển hướng rẽ trái để đi hướng UBND xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Sau tai nạn, 02 phương tiện hư hỏng. Nguyên nhân tai nạn: Do ông Nguyễn Tuấn T điều khiển xe ô tô bán tải biển số 61C- 521.32 không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu gây tai nạn giao thông được quy định tại khoản 1, Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Ngày 26/12/2023, ông Nguyễn Tuấn T gửi P Thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường. Theo bảng báo giá đề ngày 02/01/2024 của F, giá trị sửa chữa, khắc phục thiệt hại là 212.009.500 đồng (chưa bao gồm VAT). Theo hồ sơ sao chụp từ Cơ quan Công an và hình ảnh camera do Cơ quan Công an huyện D cung cấp, xe 61C-521.32 đã đi vượt đèn đỏ và gây tai nạn giao thông. Vì vậy, P đã có Văn bản số 09A/PTI Bình Dương đề ngày 25/01/2024 từ chối bồi thường do lỗi trong vụ tai nạn là do ông Nguyễn Tuấn T điều khiển ô tô BKS 61C-521.32 gây ra thuộc điểm loại trừ theo quy định tại Mục 5, Điều 12, Quy tắc 370/2018/QĐ-PTI ngày 26/12/2018. Do đó, bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty Cổ phần D mới Bình Dương trình bày:

Ông Nguyễn Tuấn T có mua 01 xe ô tô Ford Ranger XLS 6AT 4x2 2.0L, màu trắng, mới 100%, lắp ráp tại Việt Nam theo Hợp đồng số 097-1222/BDF-HĐMB ngày 20/12/2022 tại Bình Dương F (Đại lý ủy quyền chính thức của F1). Biển số xe đăng ký là 61C-521.32. Ông Nguyễn Tuấn T có nhu cầu tham gia bảo hiểm cho xe ô tô 61C-521.32 tại PTI và đã được nhân viên đại lý tư vấn hướng dẫn. Nhân viên đại lý đã tư vấn, hướng dẫn, giải thích đầy đủ các điều khoản bổ sung, quyền lợi khi tham gia bảo hiểm cho ông Nguyễn Tuấn T. Ông Nguyễn Tuấn T tự nguyện tham gia bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm tại Bình Dương F

(Bình Dương F thu hộ PTI), sau đó đã được P cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm số tự nguyện xe ô tô số 22TN220109328.

Trong suốt quá trình sử dụng xe, ông Nguyễn Tuấn T đều tuân thủ theo chính sách bảo hành của F1, theo hướng dẫn của F bao gồm bảo dưỡng xe 1.000km, 10.000km cũng như làm hồ sơ sửa chữa bảo hiểm tại Bình Dương Ford vào thời điểm tháng 6/2023 (Bảo hiểm Bưu điện chi trả số tiền 3.480.201 đồng (đã bao gồm VAT) và tiếp tục các lần bảo dưỡng sau đó đúng theo quy định của F1. Trong suốt quá trình làm các dịch vụ tại Bình Dương F, ông Nguyễn Tuấn T không có vướng mắc hay khiếu nại nào về Bảo hiểm của Công ty giải thích hay hướng dẫn thêm. Xét thấy, vụ tai nạn xảy ra ngày 14/12/2023 (sau gần 01 năm ông Nguyễn Tuấn T nhận xe tại Bình Dương F) là tranh chấp giữa Công ty D và ông Nguyễn Tuấn T, không liên quan đến Bình Dương F. Do đó, đề nghị Tòa án không đưa Bình Dương Ford tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan và vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng.

Tại Bản án số 75/2025/DS-ST ngày 29/8/2025 của TAND khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn T đối với bị đơn Tổng Công ty B về việc tranh chấp hợp đồng bảo hiểm đối với số tiền 237.324.652 đồng theo bảng báo giá ngày 02/01/2024 của Công ty Cổ phần D mới Bình Dương. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/9/2025, ông Dương Văn N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đại diện bị đơn đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án còn trong thời hạn xét xử phúc thẩm. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ và hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày tranh tụng của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hướng giải quyết vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn được thực hiện trong thời hạn luật định và đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo là hợp lệ.

[1.2] Về sự tham gia tố tụng của đương sự: Tòa án cấp phúc thẩm đã triệu tập hợp lệ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần dịch vụ ô tô thành phố mới Bình Dương nhưng Công ty Cổ phần D vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo lời trình bày của các bên đương sự và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: nguyên đơn có mua bảo hiểm xe ô tô tự nguyện với P theo Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 22TN220109328 đối với xe ô tô biển kiểm soát 61C-521.32. Ngày 14/12/2023 nguyên đơn điều khiển xe ô tô vượt đèn đỏ gây ra tai nạn giao thông, xe ô tô của nguyên đơn bị hư hỏng và phải sửa chữa với chi phí là 237.324.652 đồng. Nguyên đơn yêu cầu P bồi thường thiệt hại vật chất với số tiền 237.324.652 đồng. Tuy nhiên, bị đơn căn cứ điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm trong trường hợp người mua bảo hiểm có hành vi vượt đèn đỏ nên từ chối bồi thường cho nguyên đơn. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn phải chi trả tiền bảo hiểm xe cho nguyên đơn.

[2.2] Xét kháng cáo của nguyên đơn: nguyên đơn kháng cáo cho rằng nguyên đơn không được ký hợp đồng bảo hiểm, không được tư vấn, giải thích rõ ràng về các điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, do đó theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm bị đơn phải chịu trách nhiệm bảo hiểm toàn bộ chi phí sửa chữa xe cho nguyên đơn.

[2.3] Xét thấy, theo quy định tại Điều 18 Luật Kinh doanh bảo hiểm giấy chứng nhận bảo hiểm được xem là hợp đồng bảo hiểm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định nguyên đơn và PTI có Hợp đồng bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 23TN230017574 do P cấp đổi ngày 19/6/2023 là phù hợp.

[2.4] Theo Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 23TN 230017574 cấp ngày 19/6/2023 có nội dung: “Việc nhận GCNBH này được hiểu chủ xe/lái xe đã được đọc và giải thích kỹ Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe ô tô ... được đăng tải trên www.pti.vn biết quyền lợi trách nhiệm của mình khi tham gia bảo hiểm, PTI chỉ chịu trách nhiệm khi người mua bảo hiểm đóng phí đúng theo thoả thuận”.

[2.5] Nguyên đơn cho rằng Công ty Cổ phần D là đại lý bán bảo hiểm đã không giải thích quy tắc bảo hiểm cho nguyên đơn cụ thể là điều khoản loại trừ nên nguyên đơn không biết về điều khoản loại trừ, do đó bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn. Xét thấy, theo trình bày của đại diện nguyên đơn, nguyên đơn có nhận giấy chứng nhận bảo hiểm, mặt sau có ghi nội dung

được trích dẫn tại mục [2.4] nêu nhưng nguyên đơn không đọc hướng dẫn được đăng tải trên www.pti.vn. Như vậy, việc nguyên đơn không đọc các nội dung đã được đăng tải trên www.pti.vn PTI không có lỗi của bị đơn và đại lý bán bảo hiểm là Công ty Cổ phần D mới Bình Dương. Đối chiếu quy định tại Điều 12 Luật Kinh doanh bảo hiểm thì việc in nội dung hướng dẫn trên Giấy chứng nhận bảo hiểm được xem là bằng chứng xác nhận việc bên mua bảo hiểm đã được công ty bảo hiểm giải thích đầy đủ và hiểu rõ nội dung khi giao kết hợp đồng bảo hiểm. Theo quy định tại Mục 5 Điều 12 Quy tắc 370/2018/QĐ-PTI ngày 26/12/2018 thì hành vi vượt đèn đỏ thuộc điểm loại trừ chung. Hành vi của nguyên đơn vượt đèn đỏ gây tai nạn giao thông là vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ quy định tại Điều 10, 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2018 nay là Điều 10, điểm c khoản 4 Điều 11 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và bị xử phạt theo điểm a khoản 5 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP và Nghị định số 123/2021/NĐ-CP của Chính phủ nên P từ chối bồi thường chi phí sửa chữa xe cho nguyên đơn là phù hợp. Mặt khác, tại cơ quan Công an nguyên đơn đã đồng ý ký kết thỏa thuận với người va chạm với nguyên đơn về việc thiệt hại vật chất do các bên tự chịu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm đã nêu trên.

[3] Từ các phân tích trên, xét thấy nguyên đơn kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[5] Án phí phúc thẩm: người kháng cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 75/2025/DS-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Tuấn T phải chịu số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017154 ngày 12/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND khu vực 15;
- Phòng THADS khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VTLT, Tòa DS, HSVA 10b (68).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Ngọc Mai